

## CHUẨN TƯỚNG LÊ VĂN HƯNG

Phạm Phong Dinh

Tình hình chiến sự trong lãnh thổ Quân Khu III từ cuối năm 1971 bước sang đầu năm 1972 tương đối yên tĩnh. Nhưng cuộc hành quân lớn của Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa trong năm 1970 đã đẩy lui 3 sư đoàn Bắc Việt 5, 7 và 9 về bên kia biên giới Cambodia, đồng thời phá hủy những căn cứ tiếp vận hậu cần của địch như 713, 354, 353 và 708. Trong khoảng thời gian từ tháng giêng 1972 đến đầu tháng 3.1972, những Chiến Sĩ Viễn Thám của ta hoạt động phía sau hậu cứ địch đã báo cáo sư đoàn 5 Bắc Việt đang tập trung quân trong Khu vực Thị Trấn Snoul, trên Quốc Lộ 13 và cách Quận Lộc Ninh chừng 30 km về hướng Tây-Bắc. Hai sư đoàn 7 và 9 Bắc Việt điều quân tới tập trung ở Khu vực đồn điền cao su Chup và Dambe. Trong cuối năm 1970, Cố Đại Tướng Đỗ Cao Trí đã có kế hoạch tấn công tiêu diệt hay đánh gục cho tan tành những sư đoàn này, với sự phụ tá của những vị Tư Lệnh Sư Đoàn năng nổ nhất, như Thiếu Tướng Nguyễn Văn Hiếu, Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh, Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ, Tư Lệnh Sư Đoàn 18 Bộ Binh và Thiếu Tướng Nguyễn Xuân Thịnh, Tư Lệnh Sư Đoàn 25 Bộ Binh. Không may Cố Đại Tướng Trí bị Tử Nạn trực thăng trong đầu năm 1971. Vị kế nhiệm là Trung Tướng Nguyễn Văn Minh thận trọng hơn, ông chủ trương rút dần Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa về bên này biên giới. Các Lực Lượng Quân Đoàn III rút tới đâu, quân cộng ngày càng tập trung ngày càng đông đảo và áp sát biên giới. Các Chiến Sĩ Sư Đoàn 25 Bộ Binh của ta bắt được trên xác một cán binh Bắc Việt tài liệu tiết lộ sư đoàn 9 Bắc Việt phải làm sao điều quân tới vùng Lưỡi Câu sát biên giới Việt-Miền trước ngày 24.3.1972 chuẩn bị phối hợp với sư đoàn 7 Bắc Việt. Chỉ trong vòng ba ngày sau đó, một cán binh thuộc toán trinh sát của sư đoàn 7 Bắc Việt ra hồi chánh đã cung cấp tin tức quan trọng. Rằng toán trinh sát của anh ta có nhiệm vụ phải dò và sửa soạn lộ trình chuyển quân từ Tây Ninh sang Bình Long.

Mặc dù không cho là quân bắc cộng sẽ tấn chiếm Bình Long, nhưng Trung Tướng Minh vẫn thận trọng cho thành lập Chiến Đoàn 52, gồm hai Tiểu đoàn của Trung Đoàn 52 Bộ Binh thuộc Sư Đoàn 18 Bộ Binh, các pháo đội Pháo Binh 105 ly và 155 ly lên trấn đóng tại một Căn Cứ Hỏa Lực nằm trên Liên Tỉnh Lộ 17 cách Thị Xã An Lộc 15 cây số về hướng Bắc. Ngày 2.4.1972, để mở màn cho chiến dịch tấn công An Lộc, cộng quân đã tạo hỏa mù khi chúng điều động trung đoàn 24 độc lập đánh dứt điểm Căn Cứ Hỏa Lực Lạc Long của Sư Đoàn 25 Bộ Binh trong Tỉnh Tây-Ninh do một Tiểu Đoàn thuộc Trung Đoàn 49/Sư Đoàn 25 Bộ Binh trấn giữ. Áp lực địch ngày càng đè nặng lên vùng biên giới, Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn III lệnh cho các Căn Cứ Biệt Động Quân Biên Phòng di chuyển về ngoại vi Tây Ninh, thiết lập vòng đai bảo vệ. Chỉ trừ có mỗi Căn Cứ Hỏa Lực Tổng Lê Chân do Tiểu Đoàn 2 Biệt Động Quân của Đại Úy Ngôn xin được tiếp tục Tử Thủ và được Tướng Minh chấp thuận. Căn Cứ Tổng Lê Chân được giữ vững cho đến tháng 4.1974, Đại Úy Ngôn là một trong những khuôn mặt trẻ đầy triển vọng. Chỉ trong một thời gian cực ngắn từ cấp bậc Trung Úy, người Sĩ Quan trẻ ấy đã được vinh thăng lên đến Trung Tá trong năm 1974. Sự thất thủ kế tiếp của Căn Cứ Thiện Ngôn cũng nằm trong Tỉnh Tây Ninh, với hiện tượng lạ lùng là địch quân không đếm xỉa gì đến những khẩu pháo nguyên vẹn 105 và 155 ly của ta. Khi Quân Sư Đoàn 25 Bộ Binh đến giải vây thì quân địch đã di chuyển biệt dạng, tạo một dấu hỏi lớn cho các giới chức Quân Đoàn III Quân ta vẫn không biết cộng quân muốn dờ trò gì và mục tiêu chính nó nằm ở đâu.

Chỉ đến khi một Chiến Đoàn quân Việt Nam Cộng Hòa gồm một Lực lượng của một Thiết Đoàn Kỵ Binh phối hợp Trung Đoàn 9 của Sư Đoàn 5 Bộ Binh bị địch phục kích thiệt hại nặng trên Quốc Lộ 13 cách Lộc Ninh chừng 5 km về hướng Bắc, Quân Ta buộc phải rút về Lộc Ninh. Vài giờ sau, Lực lượng trú phòng Lộc Ninh đã có

Muốn chiếm Lộc Ninh, phải đánh gục Chiến Đoàn 52 của Sư Đoàn 18 Bộ Binh, pháo và tăng địch chuyển hướng hỏa lực đội lửa trên đầu Chiến Đoàn 52. Lại có lệnh cho Chiến Đoàn 52 rút Quân về Tỉnh Lý An Lộc để bảo toàn Lực lượng và bỏ ngõ Lộc Ninh. Các Chiến Sĩ Chiến Đoàn 52 phải rút về bằng đường rừng. Các Chiến Sĩ Trung Đoàn 9 Bộ Binh và Chiến Đoàn 52 lần lượt về được An Lộc và tham gia tuyến phòng thủ mới. Đến giờ phút ấy Trung Tướng Minh mới biết chắc mục tiêu chính mà địch cần tiến chiếm đúng là An Lộc. Trung Tướng Minh đã phản ứng chính xác và kịp lúc khi quyết định điều động Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh cùng Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân nhảy vào An Lộc thiết lập chiến tuyến phòng thủ trong ngày 5.4.1972. Đến đây một người Hùng mới của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa xuất hiện cứu nguy cho Quân Khu III và tình trạng hiểm nghèo của Sài Gòn. Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Sư Đoàn Ngôi Sao Miền Đông.

Trước đó một thời gian ngắn, trong dịp Kỷ Niệm ngày ăn mừng Chu Niên của Sư Đoàn 5 Bộ Binh, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, Cựu Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh đã đến tham dự và gắn lon mới cho nhiều Sĩ Quan, Chiến Sĩ hữu công. Đại Tá Tư Lệnh Lê Văn Hưng, Trung Đoàn Trưởng xuất sắc nhất của Sư Đoàn 21 Bộ Binh được cân nhắc lên làm Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh và vinh thăng Chuẩn Tướng. Trung Tá Mạch Văn Trường, Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 8 Bộ Binh của Sư Đoàn 5 Bộ Binh được vinh thăng Đại Tá nhiệm chức, sau chiến thắng An Lộc ông được thăng Đại Tá thực thụ, một thời gian sau Đại Tá Trường lại được vinh thăng Chuẩn Tướng và được đề bạt lên làm Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh cho đến ngày 30.4.1975.

Có thể đánh dấu ngày 7.4.1972 như là ngày địch xuất quân trong kế hoạch tấn chiếm An Lộc khi pháo binh, chiến xa và bộ binh địch bất ngờ tiến công Phi Trường Quản Lợi do hai Đại Đội của Sư Đoàn 5 Bộ Binh trấn giữ. Cộng quân quyết tâm chiếm cho bằng được Phi Trường Quản Lợi để làm bàn đạp tấn công An Lộc. Vì Phi Trường Quản Lợi nằm trên một ngọn đồi cao về hướng Đông Thành Phố, rất thuận lợi thiết trí pháo uy hiếp và là địa điểm quan sát các mục tiêu trong An Lộc rất lý tưởng. Chiến Sĩ ta buộc phải rút lui sau khi đã cố gắng phá hủy 2 khẩu 105 ly. Có một hiện tượng lạ vài ngày trước đó là đột nhiên các đồ hộp bày bán trong Chợ An Lộc thượng vàng hạ cám cái gì cũng biến mất sạch. Mãi sau Tỉnh Báo của ta mới khám phá ra là các bộ phận hậu cần địch đã trà trộn vào Thành Phố vét sạch sẽ những gì có thể để dành lâu ăn dần được. Tuy nhiên trong cuộc đại tấn công mùa hè

Chiến được Phi Trường Quản Lợi rồi, lẽ ra địch phải thừa thắng tràn xuống dứt điểm An Lộc, nhưng sư đoàn 9 bộ binh chủ lực địch bỗng nhiên khựng lại gần cả tuần. Sự kiện đó đã khiến cho Chuẩn Tướng Hưng, Tư lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh Việt Nam Cộng Hòa nhiều cơ hội phối trí Lực lượng phòng thủ và Lữ Đoàn 1 Dù đủ thời gian thiết lập vị trí bảo vệ An Lộc từ hướng Tây-Nam trên các ngọn Đồi 169 và Đồi Gió. Thì ra viên tư lệnh sư đoàn 9 Bắc Việt dự trù càn quét các Tiền Đoàn Biệt Động Quân Biên Phòng và Chiến Đoàn 52 phải mất tuần lễ. Trên thực tế lệnh rút lui quân quá nhanh của Tướng Minh hóa ra lại làm cho các đơn vị tiếp vận cộng quân không theo kịp đà tiến của các sư đoàn bộ binh Bắc Việt. Sư đoàn 9 Bắc Việt buộc phải dừng quân bổ xung quân số và tiếp liệu. Trong thời gian đó, vì địch đã chiếm mất Phi Trường, Không Quân Việt Nam Cộng Hòa chỉ còn có thể dùng vận tải cơ C-123 và trực thăng Chinook CH-47 tiếp tế cho Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Tuy nhiên việc tiếp tế ngày càng khó khăn và địch dùng súng phòng không bắn hạ được một chiếc CH-47. Không Quân Việt Nam Cộng Hòa chỉ còn có thể dùng vận tải cơ C-123 bay trên cao thả dù xuống. Với độ cao nhiều cây số để tránh hỏa tiễn SA-7 và đạn phòng không địch, mức độ chính xác của dù rơi xuống vị trí Quân Ta là một vấn đề đau đầu. Phần lớn những kiện hàng đều rơi ngoài vòng rào phòng thủ hoặc rơi vào vị trí quân cộng.

Trong thời gian địch sốt ruột chờ đợi tiếp liệu thì từ miền Tây, các Chiến Sĩ thuộc Sư Đoàn 21 Bộ Binh dưới quyền trực tiếp điều động của Thiếu Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi đã đổ quân xuống Khu vực Quận Chơn Thành về hướng Nam An Lộc chừng 15 km. Trung Đoàn 8 của Đại Tá Mạch Văn Trường thuộc Sư Đoàn 5 Bộ Binh tại Căn Cứ Dầu Tiếng Bình Dương được cấp tốc trực thăng vận nhảy vào An Lộc ngày 11.4.1972, nâng Tổng số quân phòng thủ lên đến 3000 Chiến Sĩ, một con số hết sức là nhỏ bé so với 3 sư đoàn bộ binh chính quy Bắc Việt số 5, 7 và 9, nhiều trung đoàn pháo, chiến xa và đặc công. Còn có thể kể thêm sư đoàn bình long, còn gọi là công trường bình long, một sư đoàn hiệu năng chiến đấu tồi, hỗn hợp lực lượng việt cộng và Khmer Đỏ. Trong những ngày đại chiến kinh hồn giữa Chiến Sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh đánh cho "banh ta lông" rất sớm. Đẻ đương đầu với áp lực quá mạnh từ bốn hướng của địch, Chuẩn Tướng Hưng đã thiết trí các tuyến chiến đấu như sau:

- Hướng chính Bắc và hướng Tây-Bắc: Trung đoàn 8 Bộ Binh. Trong lần tổng tấn công đợt hai ngày 19.4.1972, Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù được điều động lên tăng viện cho Trung Đoàn 8.

- Hướng chính Tây và Tây-Nam: Trung đoàn 7 Bộ Binh và Bộ Tư Lệnh Hành Quân Sư Đoàn 5 Bộ Binh.

- Hướng Nam: Địa Phương Quân-Nghĩa Quân Tiểu Khu Bình Long, do Đại Tá Trần Văn Nhựt Chỉ Huy.

- Hướng Tây-Nam: Trên các cao điểm Đồi Gió và Đồi 169:Lữ Đoàn 1 Dù.

- Hướng Đông: Tiếp giáp với Trung Đoàn 8 ở hướng Bắc và Địa Phương Quân ở Hướng Nam là khu vực trách nhiệm của các Chiến Sĩ Mũ Nâu Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân.

- Chiến Đoàn 52 của Sư Đoàn 18 Bộ Binh phụ trách phòng thủ Khu Vực Trung Tâm Thành Phố An Lộc.

Tình hình ngày càng nghiêm trọng, dân chúng trong Thành Phố lục đục tìm cách di tản ra khỏi An Lộc. Có hai nhóm lớn thoát ra khỏi Thành Phố hồi hải chạy về hướng Nam dọc theo Quốc Lộ 13, do một Linh Mục Công Giáo và một kia do một Đại Đức Phật Giáo. Trong những ngày đầu phong tỏa An Lộc, cộng quân đã làm ngờ mặc cho dân chúng muốn đi đâu thì đi. Nhưng đột nhiên dịch thay đổi thái độ bắn hù dân chúng chạy ngược trở vào. Sau này Quân Ta mới biết là địch đã nghĩ đến việc lợi dụng 6.000 miệng ăn dân chúng để làm cho Quân Dân An Lộc cùng chết đói, không còn sức kháng cự. Thâm độc và ác độc đến thế là cùng. Địch biết rõ là Quân Ta thà chịu khổ chịu đói chứ không bao giờ để cho dân chết đói, họ sẽ chia xẻ phần thực phẩm ít ỏi của họ cho dân. Ôi, đi giải phóng người ta mà tính toán chi ly và giết dân bạo tàn như vậy đó. Riêng hai nhóm vượt thoát được khỏi An Lộc chỉ đi đến được Xã Tân Khai, phía trên Chợ Thành thì bị giặc chặn đường bắt hết. Sau mấy phùa bắt dân ngồi chồm hổm nghe thuyết trình quán triệt chính sách, phương hướng nhiệm vụ, mục đích và yêu cầu, tất cả những người trong hạn tuổi lao động đều bị bắt buộc xin “xung phong” vào đội dân công phục vụ chiến trường. Riêng người già và trẻ con thì đăng chiếu cố cho muốn đi đâu thì đi sau khi đã “phấn khởi” hiến tặng những gói của cải lương thực nhỏ bé để gọi là ủng hộ công cuộc giải phóng miền Nam. Trước đó, khi làn sóng đồng bào lũ lượt rời bỏ Thị Xã An Lộc thân yêu của một đời người tìm về vùng yên bình, Đại Tá Trần Văn Nhựt, Tỉnh Trưởng Bình Long, đã cho xuất kho thực phẩm phát những khẩu phần gạo xấy cho đồng bào. Chính ông cũng rưng rưng đứng bên đường phát từng bao gạo xấy cho dân, chúc đồng bào lên đường bình an và hẹn ngày trở lại. Nếu không có Trung Đoàn 15 thuộc Sư Đoàn 9 Bộ Binh của ta chiếm được Tân Khai thì có lẽ số trẻ con và người già ấy đã sớm lên thiên đàng vì đói và bệnh tật rồi. Số người bị bắt đi lao dịch từ đó không còn ai nghe biết tung tích nữa. Có những toán dân vài ngàn người chạy qua khỏi Khu vực Tàu Ô về được Chợ Thành chỉ còn độ vài trăm người. Cuộc di tản lớn nhất của 12.000 đồng bào ra khỏi An Lộc ngày 12.6.1972 mà báo chí Thế Giới đã gọi là “lá phiếu bằng chân dành cho Việt Nam Cộng Hòa”, đã bị cộng quân tàn sát man rợ bằng các loại hỏa lực. Chúng dội những cơn bão lửa đạn và chết chóc lên trên đám thường dân vô tội, tiếng kêu khóc thảm thiết vang dậy đến tận cõi trời cao, thịt xương, máu, óc, tay chân người văng tung toé vương vãi dọc theo con Đường 13. Mười ngàn đồng bào chạy thoát qua khỏi, bỏ lại đằng sau lưng oan hồn của hai ngàn người thân. Cùng với Quốc Lộ 1 từ Quảng Trị về Huế, Quốc Lộ 13 trở thành hai con đường của chết chóc và kinh hoàng và là chứng tích rõ ràng, tính cảm thú khát máu của cộng quân, mà ngay cả bọn báo chí thiên tả, thân cộng hay phản chiến khi đứng ngấp chân trong những vũng máu thịt đau thương ấy cũng phải ú ớ như sống cơn ác mộng.

Cuối cùng thì sư đoàn 9 Bắc Việt địch cũng đã có thể mở một cuộc đại tấn công An Lộc lần thứ nhất vào khuya rạng sáng ngày 13.4.1972 với màn pháo kích phủ đầu lên khắp mọi nơi trong Thành Phố, chiến xa địch áp sát An Lộc. Pháo kích kéo dài đến 6 giờ sáng thì địch xua quân tấn công tất cả vị trí của Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Tại chiến tuyến của phía Tây của Trung Đoàn 7 Bộ Binh, chiến xa T-54 khạc đạn vào công sự phòng thủ của Quân Ta giữ đội, buộc quân Trung Đoàn 7 Bộ Binh lùi dần vào trong Thành Phố. Súng phóng hỏa tiễn M-72 của Quân Ta bắn ra rền trời, nhiều chiếc tăng địch đứt xích hay nổ pháo tháp bị khựng lại ngoài rào An Lộc. Nổ ám ảnh cùng sợ hãi T-54 của Quân phòng thủ biến mất một cách thần kỳ. Những Tổ M-72 được lệnh chờ chiến xa địch đến gần ít nhất là 50 thước trở xuống mới khai hỏa. Trong thời điểm những năm đầu thập niên 70, phía Hoa Kỳ đã viện trợ cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa loại M-72A1 loại cũ, sức công phá của hỏa tiễn và nhiệt độ của nó không được mạnh và cực nóng như về sau này. Tác năng chủ yếu ban đầu của M-72 chỉ dùng để bắn phá công sự hầm hố giặc. Vì vậy, thật hết sức gian nan vất vả và vô cùng nguy hiểm cho những Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa khi dùng súng M-72 đương đầu với khối sắt thép dày trên dưới 30 cm của chiến xa T-54 địch trong một khoảng cách từ thàn từ 50 đến 20m. Điều đó cho thấy mức độ thiện chiến của Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, người Lính khổ ải của chúng ta phải đem xương thịt chống ngăn với sắt thép của lũ cuồng nô như thế nào.

Tại chiến tuyến của Trung Đoàn 8 Bộ Binh, là nơi chịu áp lực nặng nhất, vì sư đoàn 9 Bắc Việt dốc toàn lực tung nhiều chiến xa T-54 của Nga sô và T-59 (T54 biến cải) của Trung cộng làm thành một mũi đột phá rất mạnh. Trong vòng 48 tiếng đồng hồ vừa đổ quân xuống, Đại Tá Mạch Văn Trường Trung Đoàn Trưởng cùng các Sĩ Quan Tiểu Đoàn Trưởng nhanh chóng thiết lập phòng tuyến chánh, đồng thời đảm nhiệm luôn trọng trách làm "Tổng tiền đồn" cho Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Lần đầu tiên trong ngày 13.4.1972, các Chiến binh Trung Đoàn 8 đương đầu với một lực lượng hùng hậu chiến xa địch và một lực lượng binh đội vượt trội của địch ồ ạt tấn công vào. Yểm trợ hỏa lực cho Trung Đoàn 8 có Tiểu Đoàn 52 Pháo Binh của Thiếu Tá Hoàng Trung Liêm. Pháo Binh đã đóng một vai trò rất quan trọng, Thiếu Tá Liêm và các Sĩ Quan Pháo Đội Trưởng đã chắm các điểm hỏa tập tiên liệu trên đường tiến của giặc. Cho đến khi tăng địch và bộ binh từng thiết địch hùng hổ ào ạt tiến vào, súng cối 81 rải đạn nổ đi đùng lên từng thước vuông một lên đội hình địch. Trong khi đó Chiến Sĩ Trung Đoàn 8 chặn đánh quân bộ binh từng thiết dữ dội. Pháo và đạn đủ loại của Quân Ta bắn ra rền trời làm bộ binh địch bị thương vong rất nhiều, chúng hoảng sợ bỏ chạy trở ra, bỏ mặc cho đoàn chiến xa ũi sâu vào. Các xe tăng địch không có bộ binh bảo vệ, chúng vội vã đóng nắp pháo tháp lại rồi cứ húc bừa vào. Hỏa tiễn M-72 từ chiến tuyến của Trung Đoàn 8 tập trung bắn vào các xe tăng địch, những mảng lửa màu da cam nổ bùng lên xuyên phá vào vỏ thép dày của chúng. Cuốn sổ tay ghi công của Đại Tá Trường đã đầy nghẹt tên các Chiến Sĩ diệt tăng địch, ông định khi chiến cuộc tàn sẽ trình thưởng cấp tướng thưởng. Nhưng ngày qua ngày, người Đại Tá đau lòng gạch bỏ tên từng người một. Những người Anh Hùng Vô Danh ấy chỉ với thịt xương và lòng yêu Đồng Bào yêu Tổ Quốc đã lần lượt Anh Dũng Hy Sinh trong cơn bão lửa tàn nhẫn của chiến tranh.

Trong ngày đầu tiên của cơn lửa đỏ An Lộc, Chiến Sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh của ta được chứng kiến một tấm kịch kỳ cực nhất từ trước tới nay. Nhiều xe tăng T-54 đã xông vào được bên trong Thành Phố, nhưng không thấy dáng bộ binh Bắc Việt nào đi theo sau. Có một chiếc T-54 tà tà chạy từ đầu Bắc An Lộc cho tới tận đầu Nam như là đi duyệt binh, rồi quay trở lại ngơ ngác đứng sừng giữa Đường phố vắng tanh không bóng người. Có một tiếng đùng ghê rợn của hỏa tiễn M-72 phóng đi từ nơi ẩn nấp của quân phòng thủ bắn trúng pháo tháp làm chiếc tăng nổ tung lên. Bốn chiếc

Chuẩn Tướng Hưng mặc chiếc áo thun màu xanh ô liu, tay cầm cây M-16 nắm chặt tay người Chiến Hữu xúc động không nói lên lời. Một chiếc T-54 khác ngừng lại, xa đoàn 4 người nhảy ra đưa tay xin hàng vì hết đạn dược. Một trong 4 tù binh thành khẩn khai rằng anh thuộc trung đoàn 203 chiến xa vừa di chuyển từ Hạ Lào vào tới mới có một ngày đã nhận được lệnh là cứ vào... tiếp thu Thành Phố, địch đã chạy nhân dân sẽ đón chào mừng. Thì ra là thế. Đến chiến hữu cùng chung chiến tuyến mà còn bị lừa gạt một cách đau đớn như vậy.

Một hậu quả nghiêm trọng khác của sự non kém trong việc khai triển nghị thức Bộ Binh-Thiết Giáp của viên tư lệnh sư đoàn 9 Bắc Việt là ông ta đã nướng tới 400 sinh mạng trong ngày đầu của chiến dịch An Lộc. Chiến sự tiếp tục diễn ra khốc liệt thêm hai ngày nữa, tinh thần Quân Nam lên rất cao với khẩu hiệu quyết chiến "Tử thủ hay là chết". Trong ngày 15.4 Quân Sư Đoàn 5 Bộ Binh hạ thêm được 11 chiếc T-54 nữa. Một chiếc T-54 chạy đến phía trước hầm Chuẩn Tướng Hưng liền khạc đạn thẳng vào, làm bị thương một Sĩ Quan Ban 3 Hành Quân và vài Sĩ Quan Tham Mưu khác. Chuẩn Tướng Hưng may mắn vô sự. Trong hầm Chuẩn Tướng Hưng còn có Đại Tá Trần Văn Nhứt, Tỉnh Trưởng Bình Long, Chỉ Huy Lực Lượng Địa Phương Quân. Ngoài ra còn có Đại Tá Lê Quang Lưỡng, Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn 1 Dù và Trung Tá Phan Văn Huấn, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù cùng tham chiến. Thêm sự có mặt của Đại Tá Lê Nguyên Vỹ. Những con mãnh hổ Bình Long, Năm vị Chiến Tướng kiệt xuất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Chỉ một thời gian ngắn sau chiến thắng, Đại Tá Trần Văn Nhứt cũng được vinh thăng Chuẩn Tướng, và được điều về làm Tư Lệnh Sư Đoàn 2 Bộ Binh ngoài Quân Khu I. Đại Tá Lê Quang Lưỡng được vinh thăng Chuẩn Tướng, đảm nhiệm Tư Lệnh Sư Đoàn Nhảy Dù. Trung Tá Phan Văn Huấn được vinh thăng Đại Tá và vẫn tiếp tục Chỉ Huy Liên Đoàn 81 Biệt cách Nhảy Dù cho đến ngày cuối cùng. Đại Tá Lê Nguyên Vỹ được tin nhiệm trong Chức vụ Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 21 Bộ Binh, Đại Tá Mạch Văn Trường được đề bạt lên nắm Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 5 Bộ binh, rồi sau này trở thành Tư Lệnh Sư Đoàn 21 Bộ Binh.

Tổn thất nặng nề trong cuộc tấn công lần thứ nhất ngày 13.4.1972 kéo dài qua ngày 16.4.1972, với 23 xe tăng bị bắn cháy, buộc quân bắc cộng phải ngưng giao chiến trong những ngày kế tiếp. Trong khi chờ đợi sư đoàn 9 Bắc Việt tái tổ chức đội hình, sư đoàn 7 Bắc Việt và sư đoàn 5 Bắc Việt được lệnh điều quân tấn công Lữ Đoàn 1 Dù tại Đồi 169 và Đồi Gió. Địch quân cần những điểm cao chiến lược này để quan sát Thị Xã An Lộc và thiết trí đại pháo dội vào Thành Phố. Nhờ được những Căn Cứ này, cộng quân sẽ kiểm soát được Khu Vực phía Nam Thị Xã, yểm trợ cho các trung đoàn của sư đoàn 7 Bắc Việt chốt chặn trên Quốc Lộ 13 không cho các Đơn Vị của Sư Đoàn 21 Bộ Binh và Sư Đoàn 9 Bộ Binh Việt Nam Cộng Hòa lên giải cứu An Lộc. Ngày 18.4.1972, địch quân tung hai trung đoàn 275 và 141 với 6 chiếc T-54 yểm trợ tấn công Quân Mũ Đỏ dữ dội. Tiểu đoàn 6 Dù trên Đồi 169 chiến đấu dũng mãnh, bắn cháy hết 6 chiếc T-54, nhưng vẫn buộc phải phá hủy những khẩu 105 ly và triệt thoái. Hai Đại Đội Dù và Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 1 Dù rút

Ngày 22.4 địch toan chuyển quân vòng đánh thốc lên từ hướng Nam nhưng đụng phải các công sự phòng thủ dày đặc của hai Tiểu Đoàn Dù thuộc Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù thiết trí chằng chịt trong rừng cao su. Cộng quân lại... Rùng rùng kéo lên hướng Bắc và hướng Tây. Ngày 25.4.1972 Bệnh Viện duy nhất của An Lộc bị trúng đạn pháo và bị tê liệt hoàn toàn. Cuộc pháo kích lên Bệnh Viện nằm trong tính toán độc ác của quân cộng. Chúng muốn giết càng nhiều Chiến Binh và thường dân bị kẹt trong An Lộc để gây bầu không khí chết chóc và kinh hoàng, tác động lên tinh thần chiến đấu của quân phòng thủ. Người dân An Lộc còn sống sót sau cơn lửa binh sẽ nhớ mãi mỗi thương đau này. Có tổng cộng hơn 6.000 người vừa Chiến Thương vừa thường dân nằm điều trị tại Bệnh Viện tử vong vì pháo dập xuống. Thường dân và Chiến Thương của Quân Ta kể từ giây phút đó ai bị thương ở đâu đành cắn răng nằm ở đó chờ Chiến Sĩ Quân Y của ta đến băng bó và chờ tân thương. Trong lịch sử chiến tranh Thế Giới, chưa có một Đội Quân nào nữ nhân tâm bắn hạ phi cơ tải thương. Nhưng tại nước Việt Nam này, có một đội quân cao ráo công lý nhưng bắn hạ tất cả những gì được coi là biểu trưng cho nhân đạo. Tất cả các máy bay mang dấu hiệu tân thương hình thập tự đỏ của Không Quân Việt Nam Cộng Hòa và Mỹ đều bị cộng quân bắn hạ không thương tiếc. Thấy người chết vì không được cho đi tân chữa trị đã chất chồng và sinh thúì khủng khiếp. Dưới những cơn hỏa pháo kinh hồn, Chiến Sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh vẫn phải đầu đón đào cho những oan hồn ấy một nắm mồ tập thể. Hết sức đau xót, giữa những khoảng khắc ngắn ngủi ngưng nghỉ của pháo địch, Chiến Sĩ An Lộc hồi hải đào hố chôn xác Đồng Đội, những nắm mồ chưa kịp lấp đầy đất lại bị pháo giặc cày xới lên thảm thương. Pháo địch dứt, Quân Ta lại xông ra khom lưng đào hố mai táng cho những người đã chết. Con suối ngoài rìa Thành Phố là nguồn cung cấp nước cho Quân dân An Lộc đã chứng kiến nhiều cái chết thê thảm của dân chúng và Chiến Sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Những người tìm cách men đến suối đều bị quân cộng bắn chết. Có một Sĩ Quan trong Bộ Tham Mưu của Chuẩn Tướng Hưng xuống suối tắm bị việt cộng bắn sè nằm chết bên bờ suối. Nhận được tin, Chuẩn Tướng Hưng khiển trách các Sĩ Quan Tham Mưu: "Ai cho phép mấy ông ra đó tắm, mấy tháng nay tôi không tắm mà có sao đâu".

Tên tuổi của Chuẩn Tướng Hưng được biết đến từ khi ông còn là một Sĩ Quan chiến đấu trên chiến trường miền Tây, và được xưng tụng là một trong những con mãnh hổ dũng cảm nhất. Từ chức vụ Đại Tá Trung Đoàn Trưởng Trung Đoàn 31 Bộ Binh thuộc Sư Đoàn 21 Bộ Binh, ông được điều động lên Quân Khu III làm Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Bị quân giặc bao vây trùng điệp, ngày đêm bị hàng chục ngàn quả đạn pháo giặc liên tục dội xuống, nhưng không biết nhờ phép nhiệm màu nào mà chiếc hầm chỉ huy không bị trúng một quả nào. Sự kỳ diệu này còn xảy ra cho chiếc hầm của Chuẩn Tướng Lý Tông Bá, Tư Lệnh Sư Đoàn 23 Bộ Binh tại chiến trường Kontum, giúp Chuẩn Tướng Bá đánh thắng quân số ba sư đoàn địch. Hình ảnh dũng cảm và quen thuộc mà Chiến Sĩ Tử Thủ An Lộc ngưỡng mộ người Tư Lệnh của họ, là Chiến Sĩ Lê Văn Hưng đầu đội nón sắt, quần lính áo thun màu ô liu, tay xách cây M16 như bất cứ người Lính Khinh Binh nào. Ông làm việc trung bình 20/24 giờ một ngày bên chiếc đèn mù mờ ánh sáng, chỉ ngã lưng trên chiếc ghế bố nhà binh chừng vài tiếng đồng hồ trong chiếc hầm kích thước 4mx10m chen chúc hàng chục Sĩ Quan Tham Mưu và Chỉ Huy các cấp. Chuẩn Tướng Hưng là người biết lo xa, ông đã cho mang vào hầm ba máy phát điện nhưng chỉ sử dụng một máy, ưu tiên cho hệ thống truyền tin và chỉ huy siêu tần số, chỉ một bóng đèn

Phi Trường mát, Bệnh viện bị phá hủy, tiếp liệu cạn kiệt buộc Không Quân Việt Nam Cộng Hòa và Không Lực Mỹ làm việc cật lực để giải cứu. Những chiếc dù được khoét lỗ trên đỉnh được thả từ cao độ an toàn cho phi cơ sẽ rơi xuống với vận tốc rất lớn, không bọc gió nhiều như dù thường và không bị gió đẩy bay tạt ra ngoài Khu vực thả. Một số dù tiếp liệu đều rơi vào được trong Sân vận động. Tuy vậy, muốn chạy ra kéo dù vào công sự lại là một vấn đề... nhứt nhối khác nữa. Địch đã ăn không được thì phá cho... hồi, chúng cứ từng từng pháo kích liên tục lên trên Sân vận động ra rả cả ngày lẫn đêm. Rồi một khi có những Chiến Sĩ liều mạng nhào ra lấy được tiếp liệu, việc phân phối thực phẩm, thuốc men, đạn dược cho gần 10.000 nhân khẩu Quân dân càng là một công tác điên đầu. Mãi sau Chuẩn Tướng Hưng mới chỉ định Đại Tá Lê Quang Lương, Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn 1 Dù chịu trách nhiệm chia chác "chiến lợi phẩm". Từ đó bất cứ Quân hay dân đều được Quân Dù chia cho số lượng đồng đều để cùng nhau tồn tại, chờ giờ phản công diệt địch. Chính là trong lúc dầu sôi lửa bỏng như vậy, người dân An Lộc nói riêng và người hậu phương nói chung mới thấm thía và nghiêng mình cảm xúc trước tấm lòng cao cả của người Lính Việt Nam Cộng Hòa. Chỉ có 3.000 Chiến binh, không được nghỉ ngơi, không có lấy một khoảng khắc để chớp mắt, miệng khô cổ khát, người này đáì cho người kia uống, bụng đói, vết thương lở loét, vậy mà người Chiến Sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh của chúng ta vẫn giữ vững tấm lòng son, quyết không buông súng đầu hàng. Còn gì có thể kể ra thêm nữa để ca ngợi các anh? Chưa bao giờ tình Quân dân được thể hiện rõ rệt và dạt dào ý nghĩa như ở bên bờ Sông Mỹ Chánh, ở miền Tây mù Kontum, và ngay ở đây, trong Thành Phố An Lộc. Để đền đáp tấm lòng của người Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa, nhiều đồng bào An Lộc còn để dành một ít thực phẩm tươi và rau cải, đều đem đến tặng lại cho Quân Ta. Trên khuôn mặt đen nhem vì nắng gió, bụi đất của Chiến Sĩ, đồng bào đã nghẹn ngào nhìn thấy những giọt nước mắt lăn tròn hay những nụ cười cảm kích phô hàm răng trắng nhớn.

Kế hoạch mới tấn công An Lộc được một viên Trung Úy hồi chánh viên thuộc sư đoàn 9 bộ binh tiết lộ. Theo lời kể của anh thì viên tư lệnh sư đoàn 9 Bắc Việt đã bị Cục R khiển trách nặng nề vì gã chót lờ đại hứa ầu là sẽ chiếm An Lộc trong vòng 10 ngày, làm đài phát thanh Hà Nội bị hổ to, khi loan tin chắc ăn như bắp là An Lộc đã được giải phóng và là thủ đô của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam. Càng ngổ ngáo hơn, đài việt cộng còn loan báo ngày 20.4.1972 là ngày ra mắt của cái gọi là "Chánh phủ Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam". Trước đó, các Chiến Sĩ Biệt Động Quân phục kích địch tại Đồn Tổng Lê Chân đã lấy được trên xác chết một cán binh Bắc Việt "bản tự tình khúc" của sư đoàn 9 bộ binh gửi về Cục R. Rằng sở dĩ ông ta không hoàn thành sứ mạng vì pháo đài bay B-52 đánh bom dữ tợn quá, tiếp liệu không điều đến kịp và Sư Đoàn 5 Bộ Binh của Việt Nam Cộng Hòa cứng đầu cứng cổ không chịu hàng. Gã tư lệnh sư đoàn 5 Bắc Việt thấy đối phương bị thất sủng bèn gửi điện văn về được thay thế sư đoàn 9 Bắc Việt và hứa là chắc chắn đánh chiếm An Lộc trong vòng hai ngày. Nhờ vậy Phóng viên chiến trường trong và ngoài nước đã hồi hộp theo dõi cuộc quyết chiến giữa hai Sư Đoàn cùng mang tên số 5 của Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa và quân bắc cộng. Mặt nam của Sư Đoàn 21 Bộ Binh của ta đánh rất rát từ Chợ Thành lên để giải tỏa Quốc Lộ 13, buộc sư đoàn 7 Bắc Việt phải tung ra hai trung đoàn đóng chốt tại Khu vực Tàu Ô mới cầm chân được. Nhờ sự có mặt của Sư Đoàn 21 Bộ Binh, Sư Đoàn 5 Bộ Binh của ta nhẹ được gánh nặng



Ngày 11.5.1972 trận đại chiến giữa hai Sư Đoàn 5 của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và Bắc Việt khai diễn. Pháo địch cường kích lên tất cả mọi chiến tuyến của Quân Ta, bộ binh địch điên cuồng vác AK-47 và B-40 xông lên như những cơn sóng cuộn cuộn. Bọn tướng lãnh sư đoàn giặc đã học được một vài bài học vỡ lòng về nhiệm vụ Bộ Binh-Thiết giáp, nên lần này chúng điều động khá hơn trận thứ nhất ngày 13.4.1972. Pháo Binh Sư Đoàn 5 Bộ Binh, Dù của ta cũng bắn trả đi đùng như trong ngày tận thế. Sư đoàn 5 Bắc Việt từ hướng chính Tây, sư đoàn 9 Bắc Việt từ hướng Tây-Bắc với những chiếc T-54 âm âm cán lên vòng rào phòng thủ của Quân Ta làm thành mũi nhọn đột phá cho bộ binh xông vào. Chiến Sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh, Sư Đoàn 18 Bộ Binh, Dù, Biệt Cách Dù, Biệt Động Quân, Địa Phương Quân đứng sẵn sẵn bắn hỏa tiễn M-72 thẳng vào tầng địch. Nhiều chiếc nổ tung hay đứt xích nằm gục ngay sát chu vi chiến hào phòng thủ. Một chiếc T-54 hoảng kinh quay tới quay lui thế nào không biết làm chiếc tăng bị lật qua một bên, xa đoàn mở nắp pháo tháp bỏ chạy về phía sau. Bức hình chiếc T-54 bị lật nghiêng được đăng tải trên báo toàn Thế Giới, như là một biểu tượng thảm bại thê thảm của bắc quân. Tuy nhiên viên tư lệnh sư đoàn 5 Bắc Việt lỡ đem cái đầu ra hứa với cấp trên, gã nhất quyết xua tất cả bộ binh và chiến xa tấn công khắp chiến tuyến của ta. Cộng quân đánh dữ quá, có nhiều vị trí của Quân Ta bị thủng, tầng địch biết rõ hàm chỉ huy của Tướng Hưng và Đại Tá Nhựt, chúng chạy ào vào và nả súng vào hầm. Nhưng những Chiến Sĩ gan dạ nhất của Sư Đoàn 5 Bộ Binh với nhiều kinh nghiệm bắn M-72 trong vòng một tháng qua, đã dũng cảm bắn cháy nhiều chiếc ngay trước cửa hầm Chuẩn Tướng Hưng. Những chiếc xe cháy đen khét lẹt nằm cam nín nhục nhã khắp Phố xá An Lộc. Mặt Đông Nam của An Lộc có nguy cơ bị địch tràn ngập. Các Chiến Sĩ Truyền Tin Sư Đoàn 5 Bộ Binh vẫn bảo đảm rất tốt hệ thống liên lạc. Tướng Hưng tức khắc điều động một Tiểu Đoàn Dù ra tăng viện. Quân Mũ đỏ của ta xông lên trám chỗ thủng và đánh hăng quá, tầng địch bị bắn cháy nhiều chiếc. Sư Đoàn 5 Bộ Binh nhất định không chịu lui xuống. Suốt ngày 11.5 sáng ngày 12.5, địch tổ chức 30 đợt tấn công dữ dội lên An Lộc. Quân Sư Đoàn 5 Bộ Binh cũng nhất định không chịu nhường một tấc đất nào. Bom đạn, khói lửa, mùi diêm sinh khét lẹt, bụi bốc mù mịt, thịt xương vung vãi, tiếng hò hét xung phong sát phạt của hai bên vang rền một thứ âm thanh hỗn độn và rùng rợn. Tại địa điểm trấn thủ của Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù, bọn tướng tá quân bắc cộng đã nướng trọn một trung đoàn của sư đoàn 9 Bắc Việt, đến người cuối cùng. Kể từ giây phút đó vị trí của Biệt Cách Dù hoàn toàn yên tĩnh. Sang đến ngày 13 tháng 5 thì cộng quân đã bị Quân Ta đẩy lùi ra khỏi chiến tuyến. Địch cố tổ chức tấn công một cách yếu ớt lần nữa trong ngày 14.5.1972, nhưng vẫn bị đánh lui. Chiến Sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh Việt Nam Cộng Hòa chỗi dậy từ chiến hào xung phong lên mở cuộc phản công, cán binh sư đoàn 5 Bắc Việt địch ôm súng bỏ chạy tán loạn ra khỏi những vị trí trong Thành Phố bị chúng chiếm trong một tháng qua. Cuộc đại chiến cuối cùng này đã buộc địch quân trả giá quá đắt. Coi như trung đoàn 203 chiến xa Bắc Việt bị xóa sổ, tầng địch nổ cháy đen nằm ngổn ngang khắp Thành Phố, ngay trước hầm Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh cũng có mấy chiếc. Ba sư đoàn 5, 7 và 9 Bắc Việt cố gắng tập trung lực lượng, tái tổ chức vội vã, khuấy rối và bao vây An Lộc sang đến tháng 6.1972, nhưng tình hình Thành Phố ngày càng sáng sủa thêm lên, tinh thần Binh Sĩ lên rất cao. Quân Ta không những phòng thủ

Trung Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn III & Quân Khu III Nguyễn Văn Minh hân hoan loan báo tin chiến thắng An Lộc. Ngày 18.6.1972 dân chúng miền Nam được nghe Xướng Ngôn Viên Đài Phát Thanh Sài Gòn và Đài Phát Thanh Quân Đội bằng giọng nghệt mũi cảm xúc thông báo Sư Đoàn 5 Bộ Binh và các Lực lượng thống thuộc đã chiến thắng. An Lộc được giữ vững. An Lộc Anh Dũng. Lữ Đoàn Biệt Cách Nhảy Dù chưa kịp tận hưởng hương vị chiến thắng, chưa kịp nhìn thấy những đàn em bé chạy tràn tung tăng ra ngoài Đường phố reo hò nắm tay, ôm chân Chiến Sĩ ta, đuổi bắt nhau âm ỉ trên những chiếc chiến xa địch cháy đen nằm câm nín buồn thảm, đã phải xốc ba lô lên vai chuẩn bị cho một chuyến đi xa. Quảng Trị. Các Chiến Sĩ Mũ Xanh Biệt Cách Nhảy Dù trong khoảng khắc đã biến đầu mắt dạng trên những chiếc trực thăng quạt cánh phành phạch, khuất dần sau những cụm mây trắng ở cuối trời. Các anh đã trở về Đơn vị và sẵn sàng lao mình vào những rừng xanh núi thẳm, âm thầm từng Toán ba người một đi tạo mùa Xuân cho Dân Tộc. Người dân An Lộc vinh danh các anh bằng hai câu thơ:

**An Lộc Địa Sứ Ghi Chiến Tích  
Biệt Cách Dù Vị Quốc Vong Thân**

Hai câu thơ mà đã lưu truyền trong sử sách này do Cô Giáo Pha tặng cho người Lính Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Cô bị thương vì đạn pháo giặc và được các anh Biệt Cách Dù cứu đem vào Bệnh Viện. Mỗi chiều cô giáo trẻ cứ nhất định xin các anh Mũ Xanh khiêng cô ra ngoài cho cô nhìn được Thành Phố An Lộc ngày càng đồ nát thảm thê. Một cái Nghĩa Trang nhỏ với những mộ bia đơn sơ nhưng nồng nàn tình Chiến Hữu do các Chiến Binh Biệt Cách Dù thiết lập gần kề bên để an táng những Chiến Sĩ Vị Quốc Vong Thân đã làm cho Cô Giáo xúc động nghẹn ngào. Từ trái tim vỡ nát ứa máu vì thương cảm những người Lính Vô Danh ấy, cô đã thốt lên hai câu thơ bất diệt.

Ngày 7.7.1972 Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu và Trung Tướng Nguyễn Văn Minh bắt ngờ hạ cánh trực thăng tại Sân Cờ Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Các Chiến Binh Sư Đoàn 5 Bộ Binh tung nón reo hò chào mừng vị Cựu Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh của họ trong thập niên 60, lúc đó là Đại Tá Nguyễn Văn Thiệu. Tổng Thống Thiệu ứng khẩu một bài diễn văn ngắn khen ngợi tinh thần chiến đấu của tất cả Quân Dân tại An Lộc. Ông trình trọng tuyên bố, để tưởng thưởng công lao xương máu của Chiến Sĩ An Lộc, tất cả các Chiến Sĩ có mặt tại An Lộc đều được vinh thăng một cấp, bất kể thuộc Binh Chủng Tiếp Vận Không Tác Chiến hay Binh Chủng Tác Chiến. Lại một màn reo hò vang dậy trời đất của Chiến Sĩ ta, trong khi Tổng Thống Thiệu trân trọng gắn lên ngực Chuẩn Tướng Hưng chiếc huy chương cao quý Đệ Tam Đẳng Bảo Quốc Huân Chương.

Năm 1974 Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng từ giã các Chiến Binh Sư Đoàn 5 Bộ Binh đồng lao cộng khổ của An Lộc Anh Dũng về trình diện Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam, Tư Lệnh Quân Đoàn IV & Quân Khu IV với Chức vụ quan trọng Tư Lệnh Phó. Dưới sự chăm sóc của Thiếu Tướng Nam và Chuẩn Tướng Hưng Quân Đoàn IV gồm các Sư Đoàn 7, 9, 21 Bộ Binh. Lực Lượng Địa Phương Quân-Nghĩa Quân đã đem lại những ngày an bình cho miền Tây. Hai vị Dũng Tướng đã là một cặp Chiến binh kiệt xuất tạo nên bức tường thành vững chắc cho Quân Khu IV. Cho đến cái

Những người Anh Hùng của Dân Tộc Việt Nam, những Chiến Sĩ Dũng Mạnh của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa suốt đời tận tụy cho Nước non, đã hiến dâng cho Tổ Quốc những giọt máu đỏ thắm tinh khôi cuối cùng của mình. Tên tuổi và tấm gương chiến đấu của Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng mãi mãi còn ghi trong Sử Sách và được Dân Tộc Việt Nam ngàn đời phụng thờ hương khói.

Diễn Đàn Phụ Nữ 196&197-2000.